TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/6/2023
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Thu Huyền

2. Ông Cao Nho Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh: Bà Ngô Thị Nhật – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/4/20232, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Hồng B, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng B trình bày*:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng B và ông Nguyễn Thanh C tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2006, nhưng đến năm 2008

mới đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 30, quyển số 01/2008 ngày 26/6/2008.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông C không chăm lo cho gia đình, cờ bạc, thường xuyên có hành vi bạo lực đối với bà. Vì thương các con nên bà đã cố gắng chịu đựng và khuyên nhủ ông C sửa đổi tính tình nhưng không có kết quả. Nay mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên bà kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông C.

- Về con chung: Ông bà có 03 con chung tên là Nguyễn Thị Kim Á, sinh ngày: 29/5/2007; Nguyễn Gia H, sinh ngày 21/8/2009 và Nguyễn Gia P, sinh ngày 18/3/2012.

Bà yêu cầu được nuôi dưỡng cả 03 con chung và không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Ông Nguyễn Thanh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa làm việc nhưng ông C không chấp hành*.

* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao); Chứng minh nhân dân và sổ Hộ khẩu Nguyễn Thị Hồng B (bản sao). Giấy khai sinh Nguyễn Thị Kim Á, Nguyễn Gia H, Nguyễn Gia P (Bản sao); Biên bản xác minh của Tòa án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng B được ly hôn với ông Nguyễn Thanh C; giao cho bà B nuôi dưỡng 03 con chung, bà B không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên không xét; nguyên đơn không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*:

Bà Nguyễn Thị Hồng B có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh giải quyết ly hôn đối với ông Nguyễn Thanh C. Vì vậy, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên căn cứ vào điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Bà Nguyễn Thị Hồng B và ông Nguyễn Thanh C tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2006, nhưng đến năm 2008 mới đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 30, quyển số 01/2008 ngày 26/6/ 2008 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Hồng B và ông Nguyễn Thanh C không thương yêu, tôn trọng lẫn nhau. Ông C không có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng.

Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung:

Bà Nguyễn Thị Hồng B và ông Nguyễn Thanh C có có 03 con chung tên là Nguyễn Thị Kim Á, sinh ngày: 29/5/2007; Nguyễn Gia H, sinh ngày 21/8/2009 và Nguyễn Gia P, sinh ngày 18/3/2012.

Xét thấy: Khi cha mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về thể chất lẫn tinh thần và phù hợp với nguyện vọng của con. Biên bản xác minh ngày 11/4/2023 tại chính quyền địa phương xác định hiện nay các cháu Á, H và P đều đang do bà B chăm sóc nuôi dưỡng và 03 cháu cũng có đơn nguyện vọng xin được ở với mẹ, vì vậy yêu cầu của nguyên đơn đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là có căn cứ và phù hợp với thực tế nên chấp nhận. Bà Nguyễn Thị Hồng B không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hồng B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng B nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

**** Căn cứ:***

- Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**** Tuyên xử***: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng B được ly hôn ông Nguyễn Thanh C.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Hồng B nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là Nguyễn Thị Kim Á, sinh ngày: 29/5/2007; Nguyễn Gia H, sinh ngày 21/8/2009 và Nguyễn Gia P, sinh ngày 18/3/2012. Bà Nguyễn Thị Hồng B không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hồng B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về "Ly hôn" nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0000507 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Như vậy, bà Nguyễn Thị Hồng B tiếp tục phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Đương sự;
- UBND P. Cam Phúc Nam;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Nhị Hồng